

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 240 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2018



## THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc  
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Sóc Trăng**

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo tỉnh Sóc Trăng về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018, nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới và một số kiến nghị của Tỉnh. Cùng dự buổi làm việc có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thê, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Lê Minh Hưng và lãnh đạo các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo Tỉnh và ý kiến của các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc kết luận như sau:

### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Biểu dương và đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã nỗ lực cố gắng, đoàn kết, khắc phục khó khăn và đạt kết quả khá toàn diện về kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Nổi bật trong 6 tháng đầu năm 2018 là sản xuất lúa trúng mùa, được giá; xuất hiện nhiều mô hình sản xuất mới hiệu quả, gắn sản xuất với tiêu thụ, nâng cao chất lượng nông sản. Cơ cấu kinh tế dịch chuyển tích cực trên cơ sở khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương (nông nghiệp, dịch vụ kinh tế biển, năng lượng tái tạo, du lịch). Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 7%; thu ngân sách tăng cao 52%; xuất khẩu tăng 23% (trong đó xuất khẩu gạo tăng 75%); tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 12%. Du lịch có chuyển biến tích cực: lượng khách tăng 26%, doanh thu tăng 28%.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ; an sinh, phúc lợi xã hội tiếp tục được quan tâm; tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh (3% so với cùng kỳ); đã giải quyết việc làm cho trên 19.700 lượt lao động. Tổ chức tốt công tác thăm hỏi, tặng quà, trợ giúp cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng chính sách xã hội và người dân tộc thiểu số.

Công tác xây dựng hệ thống chính trị được triển khai đồng bộ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại. An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội và môi trường sống an toàn cho nhân dân được bảo đảm.

Tuy nhiên, Sóc Trăng vẫn còn nhiều khó khăn và hạn chế. Tốc độ tăng trưởng kinh tế còn thấp so với tiềm năng và so với Vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Quy mô kinh tế nhỏ, sức cạnh tranh thấp, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm; doanh nghiệp địa phương còn ít, chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, tổ chức sản xuất còn nhỏ lẻ. Sóc Trăng còn chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, nước biển dâng, nhất là hạn hán, xâm nhập mặn. Cơ sở hạ tầng còn hạn chế, nhất là hạ tầng giao thông. Thiếu nhân lực chất lượng cao, lao động qua đào tạo. Một số chỉ số hành chính xếp thứ hạng nhóm trung bình cả nước.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIẠN TỚI**

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển toàn diện, nhanh và bền vững, Đảng bộ, chính quyền các cấp và nhân dân tỉnh Sóc Trăng cần quán triệt, nhận thức sâu sắc hơn nữa vị trí, vai trò, thế mạnh, tiềm năng, nghiên cứu xây dựng quy hoạch định hướng chiến lược và thực hiện đồng bộ các giải pháp để sớm đưa Sóc Trăng trở thành tỉnh khá trong Vùng Đồng bằng sông Cửu Long, trong đó, chú trọng thực hiện tốt một số trọng tâm sau:

1. Triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động của Tỉnh thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, đẩy nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tạo mọi thuận lợi để phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (phải tạo chuyển biến rõ nét về năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước trên địa bàn, đưa thành quả phát triển kinh tế - xã hội đến người dân, doanh nghiệp).

Tập trung khuyến khích phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo nhất là trong lớp trẻ để phát triển kinh tế và giải quyết việc làm cho người dân địa phương (phát triển kinh tế hộ gia đình, thành lập doanh nghiệp).

2. Rà soát, có giải pháp để hoàn thành toàn diện những chỉ tiêu Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh đã giao, nhất là các chỉ tiêu đạt thấp, trong đó có chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tăng cường quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Quản lý chặt chẽ và sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

Làm tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch bảo đảm chặt chẽ, hệ thống và bền vững. Đẩy mạnh đô thị hóa theo hướng quy hoạch các khu dân cư; công nghiệp hóa đi liền với hiện đại hóa và đô thị hóa. Bảo đảm tiến độ các dự án hạ tầng trọng điểm; có giải pháp huy động các nguồn lực xã hội cho phát triển kết cấu hạ tầng, thúc đẩy các dự án PPP, FDI... Dịch vụ kinh tế biển và năng lượng sạch có tiềm năng rất lớn, cần quy hoạch tốt và thu hút mạnh đầu tư tư nhân.

3. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích tích tụ đất đai, quy hoạch và triển khai thực hiện các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, áp dụng quy trình sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn an toàn và chất lượng; phát triển nông nghiệp sạch hữu cơ, an toàn, thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn liền với công nghiệp chế biến. Xác định cây lúa là cây trồng chủ lực; chú trọng xây dựng thương hiệu các sản phẩm chủ lực của địa

phương. Chủ động ứng phó biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn, tăng cường liên kết vùng để mở rộng không gian phát triển, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

4. Khai thác tiềm năng, thế mạnh du lịch biển và du lịch văn hóa đặc sắc hội tụ của ba nền văn hóa Kinh - Khmer - Hoa để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn (đẩy mạnh tuyên truyền quảng bá về du lịch lễ hội; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch - du lịch lễ hội, du lịch sinh thái, du lịch tâm linh). Phát triển hệ sinh thái du lịch và kết nối với các trung tâm du lịch lớn, hình thành chuỗi liên kết du lịch.

5. Phát triển Cảng biển nước sâu Trần Đề là định hướng quan trọng để hình thành Cảng biển tâm cỡ quốc tế và dịch vụ vận chuyển - kho bãi đường sông, đường biển kết hợp với phát triển khu công nghiệp và khu đô thị quan trọng của tỉnh. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến, nhất là chế biến thủy sản, ứng dụng công nghệ tiên tiến, tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, đạt chất lượng xuất khẩu. Nghiên cứu hình thành các trung tâm chế biến với công nghệ hiện đại, đồng bộ và chuyên sản xuất các sản phẩm chế biến sâu nhằm tạo thế mạnh riêng cho tỉnh. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, nhất là quản lý môi trường đô thị, khu công nghiệp, các nhà máy chế biến thủy sản.

6. Phát triển Chính quyền điện tử, công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Phát huy tính chủ động, năng động của chính quyền các cấp, đặc biệt là vai trò của người lãnh đạo, làm tốt các mặt công tác theo chủ đề Chính phủ đã xác định trong năm 2018 "**Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả**", để nâng cao niềm tin của xã hội, của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tiếp tục tạo môi trường đầu tư thuận lợi để thu hẹp khoảng cách về chất lượng môi trường kinh doanh với các địa phương, tạo nên sự hấp dẫn của vùng đất Sóc Trăng trong mắt các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

7. Trong quá trình thu hút đầu tư phải bảo đảm lợi ích hài hòa giữa nhà đầu tư, người dân và Nhà nước; đặc biệt quan tâm đến sinh kế và lợi ích của người dân. Không để người dân đứng bên lề trong quá trình phát triển; kết hợp xây dựng hạ tầng du lịch, công viên, khu giải trí, bệnh viện... tạo điều kiện để người dân địa phương tiếp cận với các dịch vụ công cộng thuận lợi nhất.

8. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, các chế độ, chính sách xã hội đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo; tăng cường đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người dân địa phương, đặc biệt cho người dân vùng đồng bào dân tộc, trong đó có đồng bào dân tộc Khmer.

9. Giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức và cá nhân có vi phạm trong thực thi công vụ. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động xử lý kiên quyết, hiệu quả các vấn đề phát sinh, không để xảy ra các vụ việc người dân tập trung đông người, gây rối; đồng thời phải xử

lý nghiêm các hành vi vi phạm; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

### **III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH**

1. Về hỗ trợ vốn đầu tư dự án Cầu Mạc Đình Chi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất từ nguồn vốn dự phòng đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 để hỗ trợ Tỉnh thực hiện Dự án khi có chủ trương sử dụng nguồn vốn này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Về bố trí vốn cho Dự án Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1 (đoạn từ thị xã Ngã Bảy - tỉnh Hậu Giang đến huyện Châu Thành - tỉnh Sóc Trăng): Bộ Giao thông vận tải bố trí từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ còn dư của các dự án mở rộng Quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh qua Tây Nguyên để triển khai thực hiện Dự án Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1 (đoạn từ thị xã Ngã Bảy - tỉnh Hậu Giang đến huyện Châu Thành - tỉnh Sóc Trăng), báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Về bố trí vốn để nạo vét tuyến luồng ra cửa biển Trần Đề và thực hiện theo hình thức xã hội hóa: Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng nghiên cứu thực hiện nạo vét, duy tu tuyến luồng ra cửa biển Trần Đề theo hình thức xã hội hóa, quản lý, giám sát chặt chẽ, không gây xói lở bờ sông, bờ biển trong khu vực, bảo vệ môi trường, tránh trường hợp lợi dụng khai thác cát trái phép và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ.

4. Về việc bổ sung Cảng biển nước sâu Trần Đề vào Quy hoạch hệ thống cảng biển Quốc gia là Cảng biển đặc biệt (ký hiệu IA): Đồng ý về nguyên tắc, Bộ Giao thông vận tải khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 4014/VPCP-CN ngày 03 tháng 5 năm 2018, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Về việc bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa từ nguồn thu cổ phần hóa: Tỉnh hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa từ Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp, gửi Bộ Tài chính thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

6. Về việc điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện gió trên địa bàn Tỉnh:

- Bộ Công Thương khẩn trương hoàn thành Quy hoạch phát triển điện gió quốc gia, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng 02 dự án Đường dây 110kV Trần Đề - Sóc Trăng 2 và Đường dây 110kV Bạc Liêu - Vĩnh Châu đồng bộ với các Dự án điện gió để sớm đưa vào vận hành trong năm 2019.

- Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng khẩn trương đánh giá, rà soát tính khả thi các dự án năng lượng tái tạo căn cứ vào tiềm năng khu vực và năng lực của chủ đầu tư. Trên cơ sở đó, Tỉnh thực hiện thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực theo quy định hiện hành tại Luật Điện lực và hướng dẫn tại Thông tư 43/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 về quy hoạch phát triển điện lực báo cáo Bộ Công

Thương xem xét, phê duyệt hoặc thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo thẩm quyền.

7. Về lựa chọn nhà đầu tư chính thức thay thế nhà đầu tư Nhà máy Nhiệt điện Long Phú II và Nhà máy Nhiệt điện Long Phú III: Bộ Công Thương khẩn trương xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc lựa chọn nhà đầu tư dự án Nhà máy nhiệt điện Long Phú III (thay thế Tập đoàn Dầu khí Việt Nam) trong tháng 8 năm 2018; báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú II, đề xuất biện pháp thúc đẩy tiến độ Dự án, đảm bảo điện cho miền Nam.

8. Về hướng dẫn cụ thể trong việc thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay vốn sản xuất, kinh doanh đối với trường hợp doanh nghiệp thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê (50 năm) và được miễn tiền thuê đất một phần thời gian thuê (07 năm, 11 năm...): Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, xử lý kiến nghị, có văn bản trả lời cho địa phương.

9. Về cải tạo bãi bồi Cù Lao Dung bằng hình thức xã hội hoá: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng nghiên cứu cụ thể, bảo đảm an toàn hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường, tránh tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án.

10. Về chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ Khmer: Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng và các cơ quan liên quan khẩn trương thẩm định Đề án xóa nhà tạm cho đồng bào Khmer giai đoạn 2018 - 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

11. Về hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất cho các Trường dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh: Đồng ý về nguyên tắc, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo đề xuất nguồn vốn hỗ trợ Tỉnh thực hiện, bảo đảm điều kiện vật chất cho các trường Dân tộc nội trú, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

12. Về hỗ trợ kinh phí xây dựng lò hỏa táng điện tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc cân đối, bố trí vốn từ nguồn sự nghiệp môi trường hỗ trợ cho Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2018.

13. Về tiếp tục hỗ trợ các nhà sư dạy chữ Khmer: Đồng ý giao Ủy ban Dân tộc nghiên cứu, đưa vào nội dung Đề án "Rà soát, xây dựng tổng thể các chính sách ưu đãi riêng nhằm phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc Khmer", trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

14. Về kéo dài thời gian giải ngân đối với nguồn vốn thực hiện dự án định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đã phân bổ cho Tỉnh năm 2015: Đồng ý về nguyên tắc. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài

chính và Ủy ban Dân tộc, đề xuất hướng xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2018.

15. Về mở lớp đào tạo giáo viên Cao đẳng sư phạm Khmer-Pali: Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét cụ thể cho phép Trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng mở mã ngành đào tạo Sư phạm tiếng Khmer trình độ Cao đẳng loại hình Chính quy và hướng dẫn Tỉnh triển khai thực hiện ngay hoạt động đào tạo này trong thời gian tới; đồng thời Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng xem xét năng lực cụ thể của Trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng, giao nhiệm vụ cho Trường đào tạo giáo viên tiếng Khmer trong trường phổ thông vùng Tây Nam Bộ theo chuẩn trình độ chuyên môn Sư phạm tiếng Khmer.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Dân tộc.
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Sóc Trăng;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTgCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TKBT, KTTH, NN, CN, QHQT, KGVX, TH, Cục KSTT;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Lê Huyền *LB*



**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**

**Mai Tiến Dũng**